

Phụ lục số 01

TẬP ĐOÀN CNCS VIỆT NAM  
CÔNG TY TNHH MTV CS DẦU TIẾNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 33 /BC-CSDT

Bình Dương, ngày 09 tháng 01 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

Kính gửi: Ban Tài chính – Kế toán Tập đoàn CNCS Việt Nam

*Căn cứ công văn số 3618/CSVN-TCKT ngày 13/12/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.*

Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Công ty như sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty:**

- Trong năm qua, hệ thống chính trị trong toàn Công ty đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tuyên truyền kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty đến tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Công ty. Hình thức tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, sinh hoạt cơ quan, đơn vị và sinh hoạt tổ sản xuất, tổ công đoàn đã triển khai đến toàn thể CNLĐ được đã tổ chức được 1.650 cuộc với hơn 32.464 lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và CNLĐ tham gia học tập. Công ty Phối hợp với Đài phát thanh huyện Dầu Tiếng duy trì chuyên mục “*Tiếng nói công nhân cao su Dầu Tiếng*” phát vào thứ 5 hàng tuần (sáng, trưa, chiều). Trong năm đã xây dựng được 54 chuyên mục Tiếng nói công nhân cao su Dầu Tiếng, 14 kịch bản Truyền thanh, 14 gương sáng công nhân và các tin bài trong Chương trình Thời sự; với tổng số lượng tin bài đã thực hiện trong năm 2023 là 260 tin, bài các loại; cộng tác 25 tin với Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương. Thực hiện 37 video clip tuyên truyền trên mạng xã hội Facebook, Zalo trang Công đoàn DRC; các tin bài về hoạt động sản xuất kinh doanh, các Hội nghị, sự kiện diễn ra tại Công ty; các hoạt động của Đảng và các Đoàn thể Công ty. Ngoài ra, Công đoàn Công ty đã cung cấp 4 loại báo và tạp chí các loại đến Công đoàn cơ sở và tổ sản xuất, phục vụ tốt công tác

đưa thông tin đến tận người lao động. Tổng thời lượng phát thanh của Đài Truyền thanh huyện là hơn 62 giờ. Đài Truyền thanh các xã - thị trấn tiếp sóng FM Đài Truyền thanh huyện là 744 giờ. Bên cạnh đó, Ban tuyên giáo Công đoàn Công ty và các Công đoàn cơ sở đã thực hiện hàng chục băng rôn, khẩu hiệu, pano tuyên truyền chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp, Đại hội XI Công đoàn Bình Dương, Đại hội IX Công đoàn Cao su Việt Nam và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023 – 2028 và chào mừng các sự kiện lớn trong năm; “Tháng công nhân” và Tháng hành động về ATVSLĐ, các quy định của pháp luật, v.v... tại trụ sở làm việc, nơi công cộng.

- Trong năm 2023, đã phát hành 3 loại báo với 16.850 tờ báo các loại đến cơ quan, đơn vị cơ sở và tổ sản xuất. Trong đó có những tin bài tuyên truyền về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và gương người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện "Thực hành tiết kiệm chống lãng phí" Đoàn TN công ty đã triển khai thông tin tuyên truyền các chủ trương thực hành tiết kiệm trong toàn Công ty. Trong các chương trình công tác của Đoàn đều thực hiện triển khai việc tăng cường thực hiện tiết kiệm trong tổ chức các chương trình của Đoàn, nâng cao hiệu quả hoạt động theo hướng tập trung nguồn lực cho công nội dung thực hiện, tránh tổ chức hình thức lãng phí không đáng có. Kết quả: Toàn đoàn đã thực hiện việc treo biển tiết kiệm điện khi không cần thiết, các cuộc họp giao ban công tác Đoàn đã thực hiện việc chuyển đổi sổ phòng họp không giấy bằng quét mã QR tài liệu,...

## **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP và việc THPTK, CLP:**

Công ty đã thực tốt việc triển khai tuyên truyền các chủ trương thực hành tiết kiệm trong toàn công ty. Các chương trình hoạt động công tác đoàn thể đa số đều đảm bảo đúng thấp hơn và đúng theo kế hoạch kinh phí đã được duyệt không có phát sinh.

## **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THPTK, CLP:**

Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc cung cấp và sử dụng vật tư, thiết bị, sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, đồng thời theo dõi việc nhập - xuất - tồn kho nguyên, nhiên vật liệu, vật tư hàng hóa phục vụ cho sản xuất toàn Công ty. Kiểm tra và điều chỉnh trong từng hạng mục sử dụng về: Hóa chất, điện, nước, văn phòng phẩm, xe công... Kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác trồng, chăm sóc, chế biến và tiêu thụ sản phẩm mù cao su đảm bảo đúng quy định, quy trình.

Giám sát chặt chẽ quá trình chi tiêu, bảo đảm các khoản chi tiêu của các đơn vị đều nằm trong định mức được ban hành, trên cơ sở tiết kiệm và hiệu quả; Giám sát chặt chẽ việc xây dựng các dự án đảm bảo đúng tiến độ và có hiệu quả;

Giám sát chặt chẽ hoạt động đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu, các buổi tổ chức đấu giá... theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

## **II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

### **1. Kết quả THPTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:**

a) THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

- Để thực hiện công tác THPTK, CLP theo đúng chủ trương chỉ đạo của lãnh đạo Công ty, đơn vị đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (định kỳ có sửa đổi, bổ sung) (Quy chế chi tiêu nội bộ sửa đổi, bổ sung mới nhất được ban hành theo Quyết định số 395/QĐ-CSĐT ngày 15/8/2022 của Tổng Giám đốc Công ty), trong đó quy định rõ các định mức chi tiêu thường xuyên như: Tiếp khách, văn phòng phẩm, điện thoại, hội nghị, công tác phí,... để theo dõi quá trình chi tiêu, bảo đảm rằng các khoản chi tiêu của các đơn vị đều nằm trong định mức được ban hành, trên cơ sở tiết kiệm và hiệu quả.

- Hiện có 106 quy chế, quy định,... quản trị nội bộ;

- Năm 2023 ban hành mới 04 văn bản; sửa đổi, bổ sung 15 văn bản.

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN): Phần này Công ty không thực hiện, Công ty không sử dụng NSNN.

Tuy nhiên Công ty vẫn tổ chức THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng vốn Công ty, cụ thể như sau:

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Công ty tiếp tục thực hiện một số đề tài nghiên cứu sử dụng nguồn Quỹ Khoa học Công nghệ, cụ thể: Nghiên cứu ứng dụng chế độ cạo nhịp độ thấp (d5, d6) trong điều kiện thiếu lao động cạo mũ trên 04 dòng vô tính cao su PB 255, RRIV 124, RRIV 106 và PB 260 tại Dầu Tiếng giai đoạn 2 (2020 – 2023)” với tổng kinh phí 1.166.879.000 đồng; Đánh giá mô hình trồng xen cao su gỗ - mủ và khảo nghiệm quy mô lớn các giống cao su thích hợp giai đoạn 2022-2025 với tổng kinh phí 11.314.578.328 đồng.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:

+ Các lớp đào tạo được tổ chức tại Công ty và đào tạo trực tuyến phần nào đã tiết kiệm được chi phí.

+ Tổng cộng thực hiện/kế hoạch: 628.979.260 đồng/781.240.000 đồng.

+ Các lớp thuộc quỹ khoa học công nghệ được Sở khoa học Công nghệ duyệt tổng cộng thực hiện/kế hoạch: 0 đồng/1.990.000.0000 đồng.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế:

Bệnh viện đa khoa Công ty luôn thực hiện đảm bảo công tác khám chữa bệnh, quản lý, sử dụng tốt các hoạt động thiết yếu phục vụ cho khám chữa bệnh. Năm 2023 đã tiết kiệm: thực hiện giá trị 789.659.520 đồng (KH 975.063.760 đồng), tiết kiệm được 185.404.240 đồng.

- THPTK, CLP trong một số trường hợp sử dụng vốn của Công ty: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; sử dụng điện, nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

c) THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc:

- Trong năm 2023, Công ty mua mới 01 xe cứu thương giá trị 886 triệu đồng. Thanh lý 02 xe ô tô tổng giá trị là 470,5 triệu đồng.

- Bố trí xe đi công tác theo hướng kết hợp các đơn vị đi chung để giải quyết nhiều công việc (nếu công tác cùng khu vực); hạn chế bố trí xe đi vào những ngày không làm việc (ngày nghỉ) ngoại trừ xe phục vụ những công việc đột xuất, cấp bách.

d) THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng.

- THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng:

Trong năm 2023 thực hiện 20 dự án, trong đó có 3 dự án đang thực hiện và 17 dự án đã thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

Chi phí tiết kiệm năm 2023 là 2.797 triệu đồng, đạt tỷ lệ 22,09% so với kế hoạch chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 (là 12,662 tỷ đồng), đạt tỷ lệ 105,26% so với kết quả thực hành tiết kiệm năm 2022 (là 1.567 triệu đồng).

\* Trong đó:

+ Tiết kiệm trong QLDA, tư vấn đầu tư, lán trại, dự phòng phí là: 1.241 triệu đồng.

+ Tiết kiệm trong hoạt động đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu là: 1.461 triệu đồng.

+ Tiết kiệm trong thi công là: 95 triệu đồng.

- THPTK, CLP trong trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi:

+ Cơ quan công đoàn Công ty có 4 nhà khách công vụ được trang bị đầy đủ các tiện nghi, đã phục vụ chu đáo các đoàn khách đến làm việc tại Công ty và đã tiết kiệm cho Công ty tiền thuê khách sạn cho khách đến và làm việc tại Công ty.

+ Công đoàn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc sử dụng hiệu quả nhà thi đấu đa năng NTCS Long Hòa, NTCS Trần Văn Lưu và khu Di tích lịch sử Làng cao su thời Pháp thuộc Lô 50 NTCS Trần Văn Lưu. Đồng thời duy trì tốt các hoạt động Trung tâm văn hóa – thể thao Cao su Dầu Tiếng. Bên cạnh đó các đơn vị cơ sở đã tổ chức hoạt động tốt 8 nhà văn hóa ở cơ sở. Riêng Trung tâm văn hóa thể thao công ty đã cho thuê mặt bằng tổ chức tiệc cưới và cho thuê mặt bằng tổ chức các hoạt động Văn hóa, văn nghệ, TDTT trong năm 2023 được 1,48 tỷ đồng.

đ) THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước: Để tiết kiệm lưu lượng khai thác tài nguyên nước và phí bảo vệ môi trường đối với nước thải. Công ty đã thực hiện việc tái sử dụng nước thải sau xử lý của các nhà máy. Tổng lượng nước thải tái sử dụng đến ngày 31/12/2023 là 356.569 m<sup>3</sup>. Từ việc tái sử dụng nước thải góp phần tiết kiệm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và thuế khai thác tài nguyên nước với tổng giá trị khoảng 98.824.324 đồng, cụ thể:

- Đối với phí bảo vệ môi trường là 23.944.834 đồng (thông số tính toán được lấy theo kết quả gần nhất).

- Đối với thuế khai thác tài nguyên nước là 74.879.490 đồng (giá trị tính theo đơn giá đóng thuế khai thác nước mặt).

e) THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

- Tiếp tục thực hiện phương án khoán lương lao động gián tiếp.

- Công ty tiếp tục rà soát, xây dựng phương án tổ chức sản xuất phù hợp; từng bước sắp xếp tinh gọn bộ máy quản lý, xây dựng phương án rà soát, tinh giản, giảm lao động gián tiếp, phục vụ theo lộ trình sao cho tổng số lao động gián tiếp chiếm tỉ lệ tối đa 8% so với lao động trực tiếp theo định mức do Tập đoàn ban hành và theo Nghị quyết số 09-NQ/ĐU ngày 28/12/2020 của Đảng ủy Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng.

g) THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Công ty đã ban hành các quy chế sau đây để quản lý, giám sát công tác sử dụng hiệu quả nguồn vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:

+ Quy chế giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng (Ban hành kèm theo Quyết định số 291/QĐ-HĐTVCSĐT ngày 01/8/2023 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng)

+ Quy chế hoạt động và quản lý người đại diện phần vốn Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng (Ban hành kèm theo Quyết định số 290/QĐ-HĐTVCSĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng).

- Nhằm tiết giảm chi phí trên vườn cây trong năm 2023 Công ty đã áp dụng các biện pháp cụ thể như sau:

+ Tiết kiệm vật tư (kiềm, chén, máng) trên các lô thực hiện giải pháp cạo 2 miệng úp S/4 (cạo T-T) đối với vườn cây có tuổi cạo từ 11-16 và các lô mở úp sớm tuổi cạo 9 trên các giống năng suất thấp bằng cách chỉ sử dụng 01 bộ vật tư để dẫn chuyên mù của 2 miệng cạo.

+ Không thực hiện vệ sinh 100% chén hứng mù trên vườn cây, chỉ tiến hành thực hiện vệ sinh chén mỗi năm từ 30% - 35% diện tích vườn cây kinh doanh giúp giảm tỷ lệ chén hao hụt và tiết kiệm quỹ công;

+ Công tác làm đất tái canh: Không thực hiện cày chảo 03 trên những lô có hợp đồng trồng mía (130,90 ha) do đơn vị trồng mía thực hiện cày trả đất sau khi thu hoạch mía xong. Sử dụng chi phí phục hồi hạ tầng vườn cây để thực hiện công tác làm đất tái canh, giúp tiết giảm chi phí suất đầu tư với số tiền 177.419.765 đồng.

+ Trong năm, các Nông trường đã ký thỏa thuận thực hiện xen canh cây ngắn ngày trên vườn cây cao su bằng hình thức hoán đổi công chăm sóc. Tổng số công hoán đổi là 2.597,58 công. Các công việc được hoán đổi như rạch rãnh, phup bón bón phân, đào mương chống úng, phun cò, cào cỏ chống cháy. Ngoài ra, Công ty đã ký hợp đồng trồng xen cây dài ngày (Đơn hồng tính) trên vườn cây cao su với diện tích 552,13 ha và luân canh các cây trồng khác trên đất trồng với diện tích 954,88 ha. Tổng giá trị thu của các hợp đồng ký tại Công ty là 6,9 tỷ đồng.

h) THPTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng:

+ Kế hoạch điện năm 2023: 17.625.145.223 đồng, với tổng 8.731.575Kw, sản lượng chế biến: 37.200 tấn. Định mức tiêu thụ điện bình quân kế hoạch: **234,72 kw/tấn.**

+ Thực hiện năm 2023: 13.464.844.946 đồng, với tổng 6.936.296Kw, sản lượng chế biến: 30.935,19 tấn. Điện năng tiêu thụ bình quân: **224,22 kw/tấn.**

+ Tiết kiệm điện năng theo đầu tấn sản phẩm thực hiện 2023: 324.819 kw.  
Tổng giá trị tiết kiệm 1.192.069.478 đồng.

**2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:** Không.

**3. Phân tích, đánh giá:**

Trong năm 2023, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty đã thực hiện tốt, đảm bảo ổn định sản xuất, chăm lo tốt đời sống người lao động, tạo được niềm tin trong công nhân và sự đoàn kết thống nhất cao trong Công ty.

Triển khai và thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc tiết kiệm trong quản lý, sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Các văn bản quy định trong lĩnh vực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí luôn được điều chỉnh phù hợp tình hình thực tế; Không có trường hợp cán bộ, công nhân lao động Công ty để xảy ra lãng phí.

Mặc dù thực hành tiết kiệm trong sử dụng vốn, tài sản, lao động, thời gian lao động... nhưng trong năm 2023 về cơ bản Công ty đã đạt được mục tiêu đề ra. Đối với những lĩnh vực đã có định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định, tuy sử dụng ở mức thấp hơn định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhưng vẫn đạt được mục tiêu đã định. Điều này cho thấy, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được duy trì hiệu quả gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đúng chủ trương của Tập đoàn, Nhà nước.

**III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm 2024.**

**1. Phương hướng, nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện công tác thanh, kiểm tra theo định kỳ, đột xuất và theo chỉ đạo của Công ty; Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, giám sát từ Công ty đến cơ sở. Đặc biệt, kiểm tra, giám sát về thu chi tài chính, nhập, xuất, tồn vật tư, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất; Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, công tác quản lý sản xuất của đơn vị... nhằm ngăn chặn kịp thời những biểu hiện tiêu cực xảy ra (nếu có).

- Thực hiện tốt Luật khiếu nại, Luật tố cáo, tiếp thu những kiến nghị, phản ánh của công nhân, giải quyết kịp thời cho người đến phản ánh. Tiếp tục duy trì công tác tiếp công nhân, đề xuất lãnh đạo Công ty giải quyết kịp thời thắc mắc, phản ánh của người lao động theo đúng thẩm quyền, không gây phiền hà cho người đến phản ánh. Giải quyết dứt điểm và thỏa đáng cho người khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định, thể hiện tính công khai, dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động trong tham gia khiếu nại, tố cáo. Không để đơn thư khiếu tố còn tồn đọng, kéo dài.

Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai tuyên truyền phổ biến, quán triệt

chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty năm 2024 triển khai đến 18 Công đoàn cơ sở. Viết tin bài tuyên truyền về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và gương người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đăng trên các cơ quan thông tấn, báo chí.

## 2. Các giải pháp:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

+ Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống các văn bản liên quan đến định mức, tiêu chuẩn, chế độ... làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

+ Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, thẩm định, tránh đầu tư dàn trải, kém hiệu quả.

+ Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các giải pháp, sáng kiến trong các lĩnh vực đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp nhằm tiết giảm chi phí đầu tư, các sáng kiến, giải pháp trong công tác quản lý, khoa học, kỹ thuật. Tạo điều kiện cũng như xem xét tăng mức khen thưởng cho các sáng kiến góp phần thực hiện tốt công tác quản lý chi phí, tiết kiệm trong chi tiêu, nâng cao tính chủ động của đơn vị.

- Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của Công ty, tạo điều kiện cho toàn thể CB.CNLD tham gia kiểm tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện tốt việc báo cáo, đánh giá các vật tư, tài sản thu hồi từ các công trình, đồng thời nhanh chóng thanh lý sớm các vật tư không còn sử dụng nhằm góp phần tăng thêm nguồn thu nhập khác cho Công ty.

- Xử lý nghiêm các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện công khai kết quả xử lý (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng năm 2023, kính báo cáo Tập đoàn CNCS Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHVT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Hiền



Phụ lục số 02

Mẫu biểu theo dõi, tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

**KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

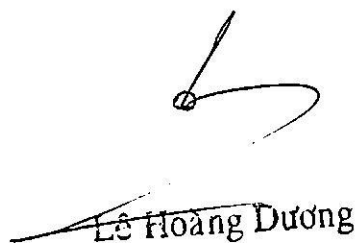
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2022	Kế hoạch của năm 2023	Kết quả năm 2023	So sánh với năm 2022 và kế hoạch 2023		Ghi chú
						So sánh với năm 2022	So sánh với kế hoạch 2023	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
<b>I</b>	<b>Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh</b>							
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng						
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng						
2.1	Tiết kiệm điện	Kw	787.555	873.157	324.819	41,24	37,20	
2.2	Tiết kiệm xăng, dầu	Tấn (lít)						
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng	750	750	0	0	0	
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng						
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	triệu đồng						
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu đồng						
<b>II</b>	<b>Quản lý đầu tư xây dựng</b>							
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án	19	68	20	105,26	29,41	

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2022	Kế hoạch của năm 2023	Kết quả năm 2023	So sánh với năm 2022 và kế hoạch 2023		Ghi chú
						So sánh với năm 2022	So sánh với kế hoạch 2023	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án	15	68	17	113,33	25,00	
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được		1.567	12.662	2.797	178,45	22,09	
3.1	Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng	731	7.627	1.241	169,82	16,27	
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng	794	5.035	1.461	184,02	29,01	
3.3	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng	42		95			
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng						
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
4.1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án						
4.2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng						
5	Các nội dung khác							
III Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân sách nhà nước								
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng						Cty không thực hiện nội dung này

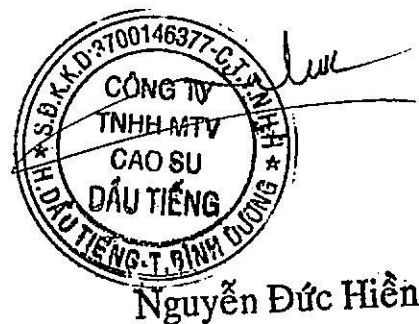
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2022	Kế hoạch của năm 2023	Kết quả năm 2023	So sánh với năm 2022 và kế hoạch 2023		Ghi chú
						So sánh với năm 2022	So sánh với kế hoạch 2023	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	triệu đồng						Cty không thực hiện nội dung này
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng						Công ty không thực hiện nội dung này
<b>IV Mua sắm phương tiện</b>								
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	32	32	31	96,88	96,88	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc	0	1	1		100	
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	Triệu đồng	0	1.159	886		76,45	
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc	3	2	2	66,67	100	
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	1.161		470,5			
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc						
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc						
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng						

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2022	Kế hoạch của năm 2023	Kết quả năm 2023	So sánh với năm 2022 và kế hoạch 2023		Ghi chú
						So sánh với năm 2022	So sánh với kế hoạch 2023	
1	2	3	4	5	6	7=6/4(%)	8=6/5(%)	9
<b>V Nợ phải thu khó đòi</b>								
1	Số đầu kỳ	triệu đồng						Không phát sinh
2	Số cuối kỳ	triệu đồng						Không phát sinh
<b>VI Vốn chủ sở hữu</b>								
1	Số đầu năm	triệu đồng	2.585.162	2.530.772	2.530.772	97,90	100	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	2.585.162	2.530.772	2.530.772	97,90	100	

(PHÒNG KẾ HOẠCH VẬT TƯ.

  
Lê Hoàng Dương

TỔNG GIÁM ĐỐC

  
Nguyễn Đức Hiền

Phụ lục số 03

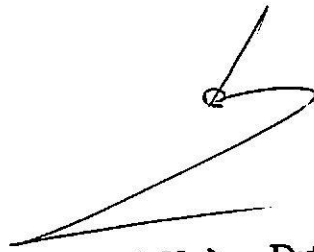
**KẾT QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI LÃNG PHÍ**  
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)

Thông tin phát hiện lãng phí nhận được, vụ việc lãng phí trong kỳ báo cáo			Đã xử lý										Chưa xử lý		Ghi chú	
			Tổng số vụ việc đã giải quyết	Bồi thường thiệt hại		Xử lý hành chính		Xử lý kỷ luật		Chuyển hồ sơ xử lý hình sự				Số người chưa xử lý		Nguyên nhân
Tổng số	Thông tin phát hiện lãng phí nhận được	Vụ việc lãng phí		Số người phải bồi thường	Số tiền bồi thường (triệu đồng)	Số vụ việc	Số người bị xử lý	Số vụ việc	Số người bị xử lý	Số vụ việc đã chuyển hồ sơ xử lý hình sự	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ chưa xử lý		Số người chưa xử lý	
1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Bình Dương, ngày tháng năm 2024

**TỔNG GIÁM ĐỐC.**

PHÒNG KẾ HOẠCH VẬT TƯ



Lê Hoàng Đức



Nguyễn Đức Hiền

Phụ lục số 04

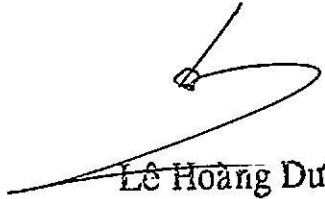
Mẫu biểu theo dõi, tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí  
KẾ HOẠCH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2023	Kế hoạch của năm 2024	So sánh kế hoạch 2024 với thực hiện năm 2023 (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	7	
<b>I</b>	<b>Tiết kiệm chi phí giá thành sản xuất kinh doanh</b>					
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng				
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng				
2.1	<i>Tiết kiệm điện</i>	Kw	324.819	796.040	245,07	
2.2	<i>Tiết kiệm xăng, dầu</i>	Tấn (lít)				
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu đồng				
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng				
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	triệu đồng				
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu đồng				
<b>II</b>	<b>Quản lý đầu tư xây dựng</b>					
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	dự án	20	35	175,00	
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án	17	35	205,88	
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được		2.797	14.384	514,26	
3.1	<i>Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng</i>	triệu đồng	1.241	8.952	721,37	


STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2023	Kế hoạch của năm 2024	So sánh kế hoạch 2024 với thực hiện năm 2023 (%)	Ghi chú
	<i>dự toán</i>					
3.2	<i>Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...</i>	triệu đồng	1.461	5.432	371,78	
3.3	<i>Thực hiện đầu tư, thi công</i>	triệu đồng	95			
3.4	<i>Thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	triệu đồng				
4	<i>Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn</i>					
4.1	<i>Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật</i>	dự án				
4.2	<i>Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật</i>	triệu đồng				
5	<i>Các nội dung khác</i>					
<b>III</b>	<b>Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân sách nhà nước</b>					
1	<i>Số tiền tiết kiệm được</i>	triệu đồng				Công ty không thực hiện nội dung này
2	<i>Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt</i>	triệu đồng				Công ty không thực hiện nội dung này
3	<i>Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí</i>	triệu đồng				Công ty không thực hiện nội dung này
<b>IV</b>	<b>Mua sắm phương tiện</b>	chiếc				
1	<i>Mua sắm, trang bị xe ô tô con</i>	chiếc				
1.1	<i>Số lượng xe đầu kỳ</i>	chiếc	32	31	96,86	
1.2	<i>Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)</i>	chiếc	1	0		
1.3	<i>Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ</i>	Triệu đồng	886	0		
1.4	<i>Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh</i>	chiếc	2	0		

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả của năm 2023	Kế hoạch của năm 2024	So sánh kế hoạch 2024 với thực hiện năm 2023 (%)	Ghi chú
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	470,5			
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc				
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc				
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng				
<b>V</b>	<b>Nợ phải thu khó đòi</b>					
1	Số đầu kỳ	triệu đồng				Không phát sinh
2	Số cuối kỳ	triệu đồng				Không phát sinh
<b>VI</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>					
1	Số đầu năm	triệu đồng	2.530.772	2.530.772	100	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	2.530.772	2.530.772	100	

PHÒNG KẾ HOẠCH VẬT TƯ

  
Lê Hoàng Dương

TỔNG GIÁM ĐỐC

  
Nguyễn Đức Hiền